ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TÀ ĐẢNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:02 /KH-UBND	*Tà Đảnh, ngày 04 tháng 01 năm 2023*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Công tác giảm nghèo bền vững xã Tà Đảnh năm 2023

Căn cứ Nghị quyết Đảng ủy, HĐND xã và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Ủy ban nhân dân xã năm 2023.

Trong năm qua với sự tham gia tích cực của các ngành và cộng đồng xã hội, công tác giảm nghèo đã đạt được nhiều kết quả đáng kể, góp phần ổn định tình hình kinh tế - xã hội trong xã.

Đầu năm 2023 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 toàn xã có 20 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,13%/tổng số hộ dân; hộ cận nghèo có 147 hộ, chiếm tỷ lệ 7%/tổng số hộ dân. Theo dự báo năm 2023 tình hình dịch bệnh thời tiếc tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp, vì vậy phải đương đầu với nhiều khó khăn, thách thức, trong đó người thuộc hộ nghèo và cận nghèo bị ảnh hưởng nhiều nhất. Tình trạng rơi xuống cận nghèo đang có hướng gia tăng, đặc biệt là những ấp có tỷ lệ hộ nghèo cao,… Nhằm đẩy mạnh các giải pháp thực hiện chương trình mục tiêu, chỉ tiêu về giảm nghèo bền vững theo Nghị quyết của Đảng Ủy, HĐND xã, UBND xã xây dựng Kế hoạch giảm nghèo bền vững xã Tà Đảnh năm 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục tiêu:

Tập trung nguồn lực của các chính sách về ASXH và các chính sách dự án giảm nghèo để trợ giúp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tạo điều kiện cho các hộ tiếp cận đầy đủ các chính sách để vươn lên thoát nghèo, thoát cận nghèo. Đảm bảo đa số hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo thực sự bền vững, vượt hẳn chuẩn thu nhập nghèo, cận nghèo; không tái nghèo, tái cận nghèo, thu nhập ổn định, từng bước nâng dần mức sống vươn lên trung bình, khá.

2. Chỉ tiêu:

Giảm tỷ lệ hộ nghèo,cận nghèo toàn xã là 2%/năm

- Đảm bảo 100% người nghèo, cận nghèo trong độ tuổi lao động có yêu cầu đều được hỗ trợ đào tạo nghề và giới thiệu việc làm phù hợp.

- Đảm bảo hộ nghèo đủ điều kiện và có nhu cầu vay vốn để đầu tư sản xuất, kinh doanh được hỗ trợ vay vốn tín dụng ưu đãi thông qua các chương trình, dự án vay vốn từ Ngân hàng chính sách xã hội.

- Phấn đấu cho100% cán bộ, công chức xã, trưởng ấp; cán bộ các hội đoàn thể và cán bộ an sinh xã hội được tập huấn về kiến thức, kỹ năng quản lý và tổ chức thực hiện các chính sách, dự án liên quan đến giảm nghèo.

III. Đối tượng:

Ưu tiên hỗ trợ cho các hộ nghèo, cận nghèo có khả năng thoát nghèo trong năm, là những hộ nghèo, hộ cận nghèo có các điều kiện như sau: có lao động, có ý chí vươn lên, có thành viên trong hộ có kiến thức cơ bản để tiếp cận các phương pháp trợ giúp, có phương án sản xuất kinh doanh cụ thể, các thành viên trong hộ không tham gia vào các tệ nạn xã hội (cờ bạc, rượu chè, ma túy, mại dâm…) và có phương tiện sản xuất.

IV. Nội dung thực hiện các chính sách dự án:

1. Chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, cận nghèo:

- Tranh thủ thêm nhiều nguồn vốn từ Ngân hàng chính sách xã hội, các hội, đoàn thể và Ngân hàng Thương mại để hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo có nhu cầu về vốn phát triển sản xuất, tăng thu nhập cải thiện cuộc sống, vươn lên thoát nghèo, thoát cận nghèo. Mục tiêu tối thiểu số hộ nghèo, cận nghèo đều nhận được nguồn vốn hỗ trợ nếu có nhu cầu.

- Có kế hoạch tập trung đầu tư cho một số hộ nghèo có năng lực thoát nghèo để phấn đấu cuối năm đưa ra khỏi bộ hộ nghèo: Tổ chức phân loại hộ nghèo theo 3 loại A, B, C gồm:

+ Loại A là hộ có lao động, chí thú làm ăn, quyết tâm vươn lên thoát nghèo;

+ Loại B là hộ nghèo bình thường, không quyết tâm cao trong việc vươn lên thoát nghèo;

+ Loại C là hộ trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của nhà nước và cộng đồng, hộ có người rơi vào tệ nạn xã hội.

Kế hoạch giảm nghèo phù hợp với điều kiện phát triển địa phương, trong đó tập trung dồn sức hỗ trợ cho hộ nghèo loại A từ vốn, kỹ thuật, việc làm và các chính sách khác để thoát nghèo bền vững, tránh đầu tư hỗ trợ tràn lan mà không đạt hiệu quả. Đối với hộ loại B, chú trọng tuyên tuyền giáo dục, khi có chuyển biến thật sự quyết tâm thoát nghèo, có cam kết với địa phương mới đầu tư hỗ trợ.

Đối với hộ loại C, thường xuyên giáo dục, vận động, để họ từng bước có ý thức vươn lên.

2. Chính sách hỗ trợ y tế cho người nghèo, cận nghèo:

- Tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, củng cố mạng lưới y tế.

- Đảm bảo 100% người nghèo, hộ nghèo được cấp thẻ BHYT.

- Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ 100% mệnh giá thẻ Bảo hiểm y tế cho người cận nghèo, hộ cận nghèo, trong đó ngân sách Trung ương đảm bảo 70%

mệnh giá thẻ, 30% còn lại từ nguồn ngân sách Tỉnh hỗ trợ, nguồn vận động và cá nhân tự nguyện đóng góp.

3. Chính sách hỗ trợ về giáo dục cho người nghèo, người cận nghèo:

- Con em hộ nghèo được miễn 100% học phí, các khoản đóng góp khác và được hỗ trợ chi phí học tập… khi học các cấp học phổ thông trong tỉnh (kể cả dân lập, tư thục).

- Ngoài ra Mặt trận Tổ quốc xã, hội khuyến học cần vận động, cấp học bổng, sách giáo khoa, vỡ, viết, xe đạp để tặng học sinh nghèo, cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn để góp phần hạn chế việc bỏ học.

4. Chính sách hỗ trợ nhà ở, điện sinh hoạt:

4.1. Hỗ trợ về nhà ở: Từ các nguồn vận động của MTTQ và các Hội đoàn thể tập trung hỗ trợ nhà ở cho các hộ có khó khăn về nhà ở. Tiếp tục thực hiện Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo giai đoạn 2021 - 2025 (khi có văn bản của Trung ương, tỉnh sẽ tổ chức triển khai thực hiện).

4.2. Hỗ trợ điện sinh hoạt: Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo với mức là 55.000 đồng/hộ/tháng theo quy định tại Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội.

5. Chính sách đào tạo nghề và giải quyết việc làm:

Tạo điều kiện cho người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo có nhu cầu học nghề được đào tạo miễn phí thông qua Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đối tượng học nghề thuộc diện ưu tiên một, được miễn học phí, hỗ trợ tiền ăn, đi lại. Hộ nghèo, cận nghèo được hỗ trợ chi phí ban đầu khi đi làm việc ngoài tỉnh và được ưu tiên ưu tiên hỗ trợ tự tạo việc làm sau khi sau khi kết thúc khóa học thông qua chương trình vay vốn ưu đãi từ Quỹ Quốc gia về việc làm. có Kế hoạch vận động người lao động học nghề và đề nghị phòng Lao động - TBXH (Phòng Nông nghiệp PTNT) mở lớp. Chú trọng những ngành nghề có giải quyết việc làm cho người lao động sau học nghề. Không để người nghèo học nghề xong mà không có việc làm hoặc làm trái với ngành nghề đã học. Đối với nông dân nghèo, chú trọng tập huấn chuyển giao kiến thức khoa học kỹ thuật đi đôi với hỗ trợ vốn, xây dựng các mô hình giảm nghèo để người nghèo tham gia.

6. Hỗ trợ nâng cao năng lực giảm nghèo, truyền thông và giám sát đánh giá:

Nâng cao nhận thức, năng lực cộng đồng và cán bộ làm công tác giảm nghèo, tổ chức thực hiện chương trình giảm nghèo trên cơ sở có sự tham gia, đảm bảo giảm nghèo bền vững; thiết lập hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng nhu cầu quản lý, gồm các hoạt động sau:

- Nâng cao năng lực giảm nghèo, - Truyền thông về giảm nghèo,

- Giám sát, đánh giá.

7. Nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững:

Xây dựng các mô hình giảm nghèo có hiệu quả, dựa trên các tiềm lực sẵn có của địa phương có gắn kết với doanh nghiệp, đơn vị sản xuất để tạo đầu ra cho sản phẩm, ưu tiên tập trung đầu tư xây dựng mô hình điểm tại xã có điều kiện sản xuất tập trung. Sau đó triển khai nhân rộng ra các nơi khác trong xã.

8. Về cán bộ làm công tác giảm nghèo: Xã bố trí cán bộ làm công tác giảm nghèo có năng lực, có nhiệt tình, ổn định lâu dài và có chính sách chế độ công chức đầy đủ để công tác giảm nghèo.

V. Nhiệm vụ - giải pháp:

1. Xác định đối tượng và nhu cầu để hỗ trợ:

1.1. Về xác định đối tượng: Ngay từ đầu năm, dựa trên danh sách điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo, qua bình chọn thực tế, xác định đúng các đối tượng để hỗ trợ, lập danh sách các hộ có khả năng vươn lên thoát nghèo, cận nghèo trong năm để phối hợp các ngành chức năng giải quyết nhu cầu.

1.2. Về xác định nhu cầu để hỗ trợ:

- Thông qua các hình thức đối thoại trực tiếp, điều tra phỏng vấn bằng phiếu hỏi, trao đổi bàn bạc thông qua các buổi họp chuyên đề,… để tìm hiểu, xác định thực tế hộ nghèo, cận nghèo cần hỗ trợ gì để vươn lên.

- Bố trí cán bộ làm công tác ASXH - giảm nghèo, phối hợp cán bộ đoàn thể trực tiếp đến từng hộ nghèo, cận nghèo tư vấn cho họ các nhu cầu mà họ có thể tham gia, phù hợp với hoàn cảnh khả năng thực tế, đáp ứng được vấn đề tạo được việc làm có thu nhập để thoát nghèo.

- Thành lập Hội đồng xét duyệt Cấp xã tổng hợp, phân tích được nhu cầu của hộ nghèo, cận nghèo trên toàn xã, lập danh sách gởi về UBND cấp huyện (qua Phòng Lao động – TBXH).

2. Các chính sách cơ bản và nguồn đầu tư hỗ trợ:

2.1. Chính sách hỗ trợ nhà ở:

- Đối với hộ nghèo:

+ Các hộ có đủ điều kiện thì sử dụng nguồn vận động của Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc, các hội đoàn thể, các tổ chức từ thiện… để hỗ trợ nhà đại đoàn kết, nhà tình thương, nhà tình bạn, mái ấm công đoàn… Đồng thời thực hiện Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo giai đoạn 2021 - 2025 (khi có văn bản của Trung ương, tỉnh sẽ tổ chức triển khai thực hiện).

- Đối với hộ cận nghèo cần hỗ trợ nhà ở Tập trung huy động nguồn lực của cộng đồng xã hội tại địa phương và sử dụng nguồn vận động của Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc, các hội đoàn thể, các tổ chức xã hội từ thiện,… để hỗ trợ nhà hoặc sữa chữa nhà.

2.2. Hỗ trợ về y tế: Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo: hỗ trợ 100% mệnh giá thẻ Bảo hiểm y tế cho người cận nghèo, hộ cận nghèo, trong đó ngân sách Trung ương đảm bảo 70% mệnh giá thẻ, 30% còn lại từ nguồn ngân sách Tỉnh hỗ trợ, nguồn vận động và cá nhân tự nguyện đóng góp.

2.3. Hỗ trợ giáo dục:

- Thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Đối với hộ cận nghèo: học sinh, sinh viên được xem xét hỗ trợ chi phí học tập từ nguồn vận động của Quỹ khuyến học.

2.4. Hỗ trợ học nghề: Thực hiện chính sách học nghề ngắn hạn cho hộ nghèo, cận nghèo đúng theo quy định.

2.5. Hỗ trợ việc làm:

Tạo điều kiện cho lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo đi làm việc ở các khu công nghiệp, các nhà máy, xí nghiệp… trong và ngoài tỉnh. Đối với hộ tự tạo việc làm tại địa phương thì tư vấn ngành nghề sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, nhu cầu vốn mua phương tiện sản xuất, vốn lưu động để mua nguyên, vật liệu (kể cả việc xem xét hỗ trợ vốn vay để thuê đất sản xuất)… từ đó tổng hợp báo cáo Phòng LĐTBXH để liên hệ các ngành chức năng, Ngân hàng CSXH… phối hợp tổ chức thực hiện việc cho vay vốn từ quỹ quốc gia giải quyết việc làm hoặc từ các nguồn vốn của các chương trình dự án phù hợp nhu cầu.

2.6. Hỗ trợ về tín dụng : Phối hợp với ngân hàng CSXH giải quyết cho vay vốn theo quy định đối với các nhu cầu cần hỗ trợ có liên quan đến vốn vay như: Hộ nghèo, cận nghèo, HSSV, vay vốn tạo việc làm, vay vốn sản xuất kinh doanh,…

3. Tổ chức thực hiện :

3.1. Công chức văn hóa và Xã hội :

Tham mưu trực tiếp tư vấn về đảm bảo ASXH, chương trình giảm nghèo chịu trách nhiệm triển khai các nội dung trong kế hoạch này, phối hợp với các ngành có liên quan hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng.

3.2. Các đơn vị nhận ủy thác NHCSXH **:** Phối hợp với NHCS giải ngân vốn cho vay theo nhu cầu của các hộ nghèo, cận nghèo để làm ăn, ổn định cuộc sống thoát nghèo bền vững. Sau khi đã khảo sát, xác định mức vốn cần thiết,… tổ chức thực hiện cho vay vốn theo các chính sách chủ trương của Chính phủ và UBND tỉnh.

3.3. Công chức địa chính- xây dựng: phối hợp với chông chức VHXH thực hiện nhà ở cho hộ nghèo theo qui định.

3.4. BGH các trường : Chủ trì và phối hợp trong việc tổ chức thực hiện các chính sách, dự án miễn, giảm học phí cho học sinh.

3.5. Trạm Y tế : chủ trì và phối hợp trong việc tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ về y tế, tổ chức khám chữa bệnh cho người nghèo.

3.6. Cán bộ nông nghiệp (Nông nghiệp, thú y, thủy sản) : chủ trì và phối hợp trong việc thực hiện chính sách về nông nghiệp, tập trung các chính sách

khuyến nông, khuyến ngư cho người nghèo và chính sách dạy nghề ngắn hạn theo quy định (đối với đào tạo nghề lĩnh vực nông nghiệp).

3.7. Ban nhân dân các ấp:

- Phối hợp chặt chẻ với các ngành có liên quan, căn cứ nội dung trên cụ thể hóa thành nhiệm vụ của ấp và tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Căn cứ vào chỉ tiêu thoát nghèo trong năm 2023, tổ chức rà soát, cập nhật danh sách từng hộ đề xuất giảm nghèo trong năm, phối hợp với các ngành đánh giá theo từng thiếu hụt để có chính sách hỗ trợ kịp thời đối với những hộ dự kiến thoát nghèo.

- Tuyên truyền, thông báo , niêm yết về các chính sách và danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách ASXH, giảm nghèo để công khai với người dân tránh tình trạng khiếu nại, thắc mắc, so bì.

3.8. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể : Đề nghị UBMTTQVN xã, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Hội nông dân, Hội người cao tuổi, Đoàn thanh niên, Hội khuyến học,… chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động hội viên và toàn dân hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững như phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa, … xây dựng nông thôn mới, động viên khích lệ tính tự chủ của người dân vươn lên thoát nghèo

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Tà Đảnh./.

Nơi nhận:
- TT: ĐU, HĐND, UBND xã;
- UBND huyện,;
- Phòng LĐTBXH huyện;
- Các Ngành, đơn vị TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Thị Huỳnh A